

Bản án số: 110/2020/HS-ST

Ngày 17-6-2020

**NHÂN D A  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thành Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Huỳnh Sơn Tây.

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2020/HSST-QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn O**, sinh năm 1976 tại: Hậu Giang; thường trú: Ấp 11, thị trấn V, huyện M, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vợ Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1975; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, Nh nhất sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/7/2019, bị Công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐ-XPHC.

Tạm giữ, tạm giam từ 10/11/2019 đến ngày 09/01/2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt

**2. Nguyễn Văn A**, sinh năm 1993 tại: Phú Thọ; thường trú: Khu 5, xã Đ, huyện N, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp

8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 và bà Đinh Thị Tr, sinh năm 1966; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ 10/11/2019 đến ngày 17/11/2019 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có đơn xin xét xử vắng mặt.

**3. Trần Hoàng Nh**, sinh năm 1958 tại: Cà Mau; thường trú: Ấp B, xã L, huyện Th, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ú (đã chết); vợ Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1960; có 01 người con sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ 10/11/2019 đến ngày 17/11/2019 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

**4. Mai Thị T**, sinh năm 1960 tại: Trà Vinh; thường trú: Ấp, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Cúc (đã chết) và bà Mai Thị M (đã chết); chồng Lê Văn Ch, sinh năm 1964; có 07 người con, người lớn nhất sinh năm 1983, người Nh nhất sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/7/2019 bị Công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC.

Tạm giữ, tạm giam từ 10/11/2019 đến ngày 09/01/2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt

**5. Đặng Thị L1**, sinh năm 1954 tại: Ninh Thuận; thường trú: Ấp M, xã S, huyện S, tỉnh Ninh Thuận; tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng D (đã chết) và Nguyễn Thị X (đã chết); chồng Nguyễn Thành Nhân; có 01 người con sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ 10/11/2019 đến ngày 17/11/2019 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

**6. Hoàng Tiến L2**, sinh năm 2001 tại: Phú Thọ; thường trú: Khu 10, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Kh, sinh năm 1977 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ 10/11/2019 đến ngày 17/11/2019 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

*Người làm chứng:* Ông Lương Quốc H, sinh năm 1990; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn A, Trần Hoàng Nh, Lê Thị Gi, Mai Thị T, Đặng Thị L1, Hoàng Tiến L2 có mối quan hệ là bạn với nhau và cùng tạm trú tại xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 13 giờ ngày 10/11/2019, A đến khu nhà trọ Huệ Hảo thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, Tân Uyên, Bình Dương để chơi thì gặp O. Tại đây, O rủ A đến khu vực ra lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên để chơi đánh bài thắng thua bằng tiền, A đồng ý. Cùng lúc này có 01 người nam th A niên và 01 người phụ nữ (không rõ tên) đứng gần vị trí O và A nói chuyện nên O rủ hai người này cùng tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền thì hai người này đồng ý. Sau đó O, A và 01 người nam th A niên và 01 người phụ nữ (không rõ tên) đi đến khu vực lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên cách khu nhà trọ Huệ Hảo khoảng 500 mét để chơi đánh bạc. Tại đây đã có sẵn 01 bộ bài tây 52 L1 đã qua sử dụng và 01 chiếc chiếu đã cũ nên cả nhóm sử dụng để chơi đánh bạc. O, A và 01 người nam th A niên và 01 người phụ nữ (không rõ tên) thống nhất là sẽ chơi “bài binh 06 L1” thắng thua bằng tiền mỗi ván đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng, A là người làm cái. Trong quá trình O, A và 01 người nam và 01 người phụ nữ (không rõ tên) chơi đánh bạc thì có nhiều người đến xem. Sau khi chơi được một lúc thì Gi, T là người đi bán vé số nhìn thấy tụ tập đông người nên đến xem và cùng tham gia chơi đánh bạc. Sau đó, L1 và Nh là người bán nước uống cũng đến xem và cùng tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Trong quá trình chơi đánh bạc thì A có hỏi mượn L2 là người đang đứng xem đánh bạc số tiền là 5.000.000 đồng để chơi đánh bạc, L2 đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Hội Nghĩa tiến hành tuần tra trên địa bàn phát hiện tại khu vực lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa tụ tập đông người nên kiểm tra và phát hiện các đối tượng đang đánh bạc. Trong lúc Công an kiểm tra và tiến hành bắt giữ O, A, Nh, Gi, L1, T, L2 do có nhiều người đứng xem đánh bạc và vị trí đánh bạc tại lô cao su nên 01 người nam th A niên và 01 người phụ nữ (không rõ tên) cùng tham gia đánh bạc đã lợi dụng đông người nên bỏ chạy thoát. Công an xã Hội Nghĩa đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với: O, Nh, A, Gi, T, L1, L2 và tiến hành thu giữ tại vị trí các đối tượng đánh bạc gồm: Số tiền

6.650.000 đồng; 01 (Một) bộ bài tây 52 L1 đã qua sử dụng; 01 (Một) cái chiếu bằng cối.

Thu giữ trên người của các đối tượng tham gia chơi đánh bạc gồm : 1.500.000 đồng của Trần Hoàng Nh; 460.000 đồng của Lê Thị Gi; 2.573.000 đồng của Mai Thị T và 120.000 đồng của Đặng Thị L1.

Sau đó, Công an xã Hội Nghĩa lập hồ sơ ban đầu chuyển cho cơ quan cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

- Nguyễn Văn O khai: O là người rủ A và người nam th A niên cùng người phụ nữ không rõ tên đến lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức “bài binh 06 L1”, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng, L2 là làm cái chia bài. O mang theo 800.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang thì O thua 600.000 đồng, còn lại 200.000 đồng bỏ tại vị trí đánh bạc và bị thu giữ.

- Nguyễn Văn A khai: O là người rủ A và người nam th A niên cùng người phụ nữ không rõ tên đến lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức “bài binh 06 L1” thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng, A là người làm cái và chia bài. A mang theo 1.200.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, quá trình chơi có mượn của L2 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang thì A thua 1.450.000 đồng, còn lại 4.750.000 đồng bỏ tại vị trí đánh bạc và bị thu giữ.

- Trần Hoàng Nh khai: L1 là người rủ Nh đến lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa để bán nước và xem đánh bài. Khi ra đến nơi thì Nh nhìn thấy A, O, T, Gi và người nam th A niên cùng người phụ nữ không rõ tên đang đánh “bài binh 06” L1 thắng thua bằng tiền, mỗi ván chơi đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng nên Nh xin tham gia cùng chơi. Nh mang theo 1.600.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang thì Nh không thắng không thua, Nh bỏ tại vị trí đánh bạc 100.000 đồng, còn lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc để trên người và bị thu giữ.

- Lê Thị Gi khai: Gi bán vé số đi ngang qua lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thì thấy O, A và người nam th A niên cùng người phụ nữ không rõ tên đang chơi đánh “bài binh 06” L1 thắng thua bằng tiền, mỗi ván chơi đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng nên xin tham gia cùng chơi. Gi mang theo 560.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang thì Gi không thắng không thua, Gi bỏ tại vị trí đánh bạc 100.000 đồng, còn lại số tiền 460.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc để trên người và bị thu giữ.

- Mai Thị T khai: T bán vé số đi ngang qua lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thì thấy O, A, Gi và người nam th A niên cùng người phụ nữ không rõ tên đang chơi đánh “bài binh 06” L1 thắng thua bằng tiền, mỗi ván chơi đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng nên xin tham gia cùng chơi. T mang theo 3.373.000 đồng và sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang thì T thua 600.000 đồng, còn lại số tiền 200.000 đồng để tại vị trí đánh bạc, số tiền 2.573.000 đồng T không sử dụng đánh bạc để trên người và bị thu giữ.

- Đặng Thị L1 khai: L1 mang nước ra bán cho các đối tượng chơi đánh bài, trên đường đi thì L1 rủ Nh cùng đi. Khi ra đến lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thì tôi thấy có O, A, Gi, T và người nam th A niên cùng người phụ nữ không rõ tên đang chơi đánh “bài binh 06” L1 thắng thua bằng tiền, mỗi ván chơi đặt cược 50.000 đồng đến 200.000 đồng nên L1 xin tham gia cùng chơi. L1 mang theo 120.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang thì L1 thắng 50.000 đồng và để số tiền này tại vị trí đánh bạc, còn số tiền 120.000 đồng để trên người và bị thu giữ.

- Hoàng Tiến L2 khai: L2 đi ngang qua lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thì thấy đánh bài nên đứng xem mà không tham gia chơi. Quá trình đứng xem thì L2 cho A mượn số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc.

Cáo trạng số 69/CT-VKSTU ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn A, Trần Hoàng Nh, Lê Thị Gi, Mai Thị T, Đặng Thị L1 và Hoàng Tiến L2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Nguyễn Văn O từ 09 đến 12 tháng tù;
- Nguyễn Văn A từ 06 đến 09 tháng tù;
- Trần Hoàng Nh từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng;
- Mai Thị T từ 06 đến 09 tháng tù;
- Đặng Thị L1 từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng;
- Hoàng Tiến L2 từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng.

- Đối với bị cáo Lê Thị Gi hiện đang bị bệnh liệt nửa người bên phải, sức cơ tay phải 2/5, chân phải 2/5, chẩn đoán bị xuất huyết cầu não/tăng huyết áp độ II (JNC VII), bị cáo đang được điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên

Giang và Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên đã ra quyết định tạm đình chỉ xét xử đối với bị cáo là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.730.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 L1 đã qua sử dụng và 01 cái chiếu cỏi.

Trả cho bị cáo Mai Thị T số tiền 2.573.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn O, Trần Hoàng Nh, Mai Thị T, Đặng Thị L1 và Hoàng Tiến L2 đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa. Nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tr A tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn O, Trần Hoàng Nh, Mai Thị T, Đặng Thị L1 và Hoàng Tiến L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/11/2019, tại khu vực lô cao su gần nghĩa trang xã Hội Nghĩa thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn A, Trần Hoàng Nh, Lê Thị Gi, Mai Thị T, Đặng Thị L1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức “bài binh 06 L1” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.730.000 đồng (*Tám triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*). Hoàng Tiến L2 biết rõ Nguyễn Văn A đang tham gia đánh bạc được thua bằng tiền nhưng vẫn cho A mượn số tiền 5.000.000 đồng để A sử dụng đánh bạc, hành vi của bị cáo L2 là hành vi giúp sức. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn O, Nguyễn

Văn A, Trần Hoàng Nh, Mai Thị T, Đặng Thị L1, Lê Thị Gi và Hoàng Tiến L2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội d A và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tr A phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo O là người rủ rê, bị cáo A là người cầm cái cho các bị cáo khác đánh bạc, các bị cáo còn lại tham gia với vai trò tích cực. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Lê Thị Gi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại bị cáo Gi đang bị liệt nửa người bên phải, sức cơ tay phải 2/5, chân phải 2/5, chẩn đoán bị xuất huyết cầu não/tăng huyết áp độ II (JNC VII) và đang điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang (theo biên bản xác minh ngày 10/6/2020) nên Hội đồng xét xử tạm đình chỉ xét xử đối với bị cáo Lê Thị Gi theo qui định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 281 Bộ luật tố tụng hình sự.

9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 8.730.000 đồng. Đây là tiền các bị cáo thừa nhận sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tây 52 L1 đã qua sử dụng và 01 cái chiếu cói phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy

Đối với số tiền 2.573.000 đồng là tiền của bị cáo Mai Thị T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo T.

[10] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đặng Thị L1 và bị cáo Trần Hoàng Nh khi phạm tội là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn A, Trần Hoàng Nh, Mai Thị T, Đặng Thị L1 và Hoàng Tiến L2 phạm tội “Đánh bạc”.

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn O 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2019 đến ngày 09/1/2020.

- Bị cáo Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2019 đến ngày 17/11/2019.

- Bị cáo Mai Thị T 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2019 đến ngày 09/1/2020.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Đặng Thị L1 số tiền 30.000.000 đồng;

- Bị cáo Hoàng Tiến L2 số tiền 30.000.000 đồng;

- Bị cáo Trần Hoàng Nh số tiền 30.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.730.000 đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 L1 đã qua sử dụng và 01 cái chiếu cói.

- Trả cho bị cáo Mai Thị T số tiền 2.573.000 đồng.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*



3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn A, Mai Thị T, và Hoàng Tiến L2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đặng Thị L1 và bị cáo Trần Hoàng Nh được miễn án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thành Hiệp**